

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HSST
Ngày 07-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bắc và bà Doãn Thị Lệ.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Phạm Quang Hoàn, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Sinh T, sinh năm 1992 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 8, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thanh D và bà: Lê Thị K; có vợ là: Nguyễn T; có 02 con, sinh năm 2019 và 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03-3-2023 đến ngày 12-3-2023, sau đó bị tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đoàn Thị M, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 6, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Sinh T sử dụng ma túy từ tháng 12 năm 2022. Thông qua các mối quan hệ xã hội, T có biết người đàn ông tên Tý có bán ma túy. Vào khoảng 11 giờ ngày 23-02-2023, T liên lạc qua ứng dụng zalo gặp Tý để hỏi mua ma túy thì Tý nói đã hết ma túy. Đến khoảng 11 giờ ngày 24-02-2023, Tý gọi điện thoại qua zalo cho T và nói: “Đồ về rồi, mày có lấy không?”, Trường nói: “Có lấy” nên Tý hẹn gặp T tại khu vực vườn cao su ở địa bàn huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Sau đó, T đón xe thồ của một người đàn ông chở đi đến chỗ hẹn. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 24-02-2023, T đến điểm hẹn gặp Tý, rồi mua 02 gói ma túy của Tý với giá 2.800.000 đồng; T đưa tiền cho Tý và Tý chỉ nơi để ma túy tại một gốc cây cao

su gần đó ở trong vườn cao su để T vào lấy. Sau khi mua được 02 gói ma túy, thì T cất giấu trong người rồi nói người chạy xe thô chở về lại phòng trọ nơi T thuê ở rồi cất giấu 01 gói vào túi quần bên phải mặc trên người; 01 gói còn lại, T bỏ vào một gói thuốc lá màu trắng hiệu Eagle Golden rồi để ở trên bờ rào trước cửa phòng trọ với mục đích để sử dụng. Từ ngày 24-02-2023 đến ngày 03-3-2023, T đã lấy một ít ma túy từ gói ma túy trong túi quần và sử dụng 02 lần; phần ma túy còn lại thì T cất giấu vào trong túi quần bên phải. Đến 00 giờ 05 phút ngày 03-3-2023, khi T đang ở phòng trọ số 06 nhà trọ số 137 đường N, tổ 06, phường P, thành phố P, thì bị Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với Công an thành phố P bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng, gồm: Thu giữ trong túi quần bên phải của T 01 gói nylon bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể, được niêm phong đánh số “01”; thu ở trên bờ rào trước cửa phòng trọ nơi Trường thuê ở 01 gói nylon bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể để trong 01 gói thuốc lá màu trắng hiệu Eagle Golden, được niêm phong đánh số “02”; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, kèm thẻ sim đã qua sử dụng (mặt sim có dãy số 89840-48000-91077-7150); và 2.825.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại Kết luận giám định số: 253/KLGD ngày 10/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nylon trong bì thư ghi số 01 niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,1846 gam”; “Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nylon trong bì thư ghi số 02 niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,5158 gam”.*

Cáo trạng số: 118/CT-VKS, ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố Lê Sinh T về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Sinh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Sinh T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các Điều: 38, 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Sinh T: Từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu và tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định, cùng với 01 sim số và 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng hiệu Eagle Golden; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi đã qua sử dụng. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo pháp luật tố tụng hình sự. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 23/02/2023, tại khu vực vườn cao su ở địa bàn huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, T đã mua 02 gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,7004 gam với giá 2.800.000 đồng của đối tượng tên Tý. Sau đó, T đã sử dụng hết một phần; số còn lại, T cất giấu 01 gói vào túi quần bên phải; 01 gói còn lại T bỏ vào 01 gói thuốc lá màu trắng hiệu Eagle Golden để ở trên bờ rào trước cửa phòng trọ số 06 nhà trọ số 137 đường N, tổ 06, phường P, thành phố P, với mục đích để sử dụng dần, thì bị Công an thành phố P bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng, vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 03/03/2023.

[3] Khi thực hiện hành vi tàng trữ ma túy, Lê Sinh T có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn xã hội tại địa phương.

Từ những nhận định tại các luận điểm [1] đến [3] như đã nêu trên đã có đủ căn cứ tuyên bố Lê Sinh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết liên quan đến quyết định hình phạt: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Với tính chất của vụ án và các tình tiết về nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở các luận điểm từ [3] đến [4] như đã nêu trên, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; phù hợp với nhận định, đánh giá của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay. Việc áp dụng hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, giáo dục, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính giáo dục riêng và phòng ngừa

chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, khối lượng không lớn, bị cáo không có tài sản riêng.

[5] Xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 sim số và 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng hiệu Eagle Golden, là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu và tiêu hủy theo Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động hiệu Redmi, là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, nhưng là tài sản có giá trị nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Số tiền 2.825.000 đồng là tài sản của bị cáo nhưng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Xem xét các hành vi của người có liên quan: Quá trình điều tra vụ án không xác định được nhân thân của đối tượng tên Tý, là đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Lê Sinh T; và không xác định được nhân thân người đàn ông chạy xe thô chở Lê Sinh T đi mua ma túy. Do đó, chưa có căn cứ để xử lý đối tượng có tên Tý và người đàn ông chạy xe thô.

Đối với bà Đoàn Thị M cho Lê Sinh T thuê phòng trọ để ở, nhưng bà M không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T nên không có cơ sở để xử lý đối với chị M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Lê Sinh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều: 38, 50 của Bộ luật Hình sự;*

Xử phạt: Lê Sinh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 03-3-2023.

-*Căn cứ vào các điểm: a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

Tịch thu và tiêu hủy các vật chứng sau đây: Khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) bì công văn dán kín ghi số: 253/PC09 ngày 10-3-2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (có các chữ ký, họ và tên của Phạm T, Bùi S, Trần Đ); 01 sim số (mặt sau sim có dãy số 89840-48000-91077-7150); và 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu trắng hiệu Eagle Golden.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi.

Trả lại cho bị cáo Lê Sinh T số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là: 2.825.000 đồng.

Vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03-7-2023, giữa Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

-Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Sinh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

-Căn cứ vào các Điều: 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án là ngày 07 tháng 7 năm 2023.

Nơi nhận:

- VKSND TP. P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THADS TP.P;
- Sở Tư pháp Gia Lai;
- Bị cáo Lê Sinh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thương